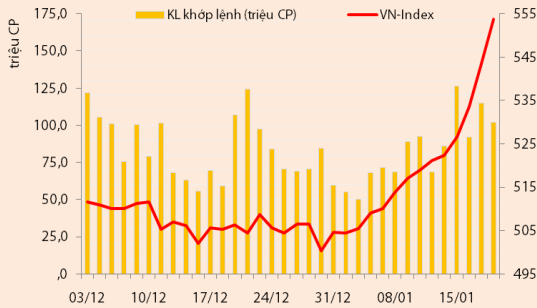


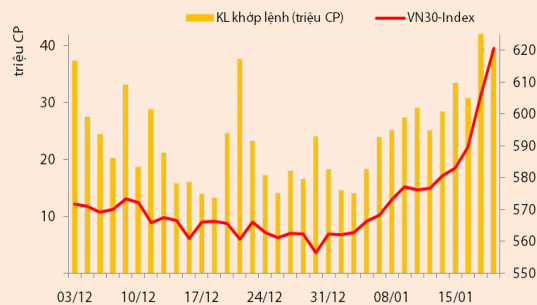


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

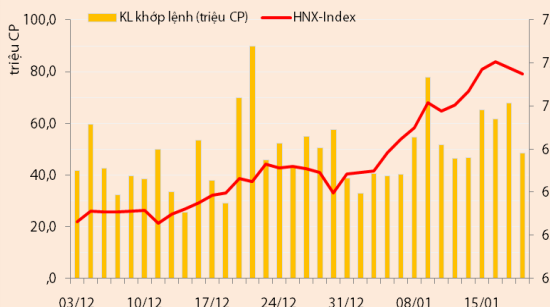
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
20/01/2014	553,67	620,69	72,50
Thay đổi (%)	1,85%	2,51%	-0,40%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	101.980.700	39.268.420	48.586.484
Tổng KLGD (CP)	105.722.499	41.439.419	56.918.335
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	1.896,05	1.238,15	444,64
Tổng GTGD	1.969,19	1.293,91	779,61



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	516,85	453,96	65,18
Giá trị bán (tỷ đồng)	207,10	194,88	9,95
Giao dịch ròng	309,75	259,08	55,22



Nội dung:

- ☐ Nhóm Blue-chips tiếp tục thống lĩnh thị trường
- ☐ Sự tham gia của khối ngoại trong các phiên sau được dự báo vẫn chưa giảm nhiệt

Các chỉ số đóng cửa trái chiều. VNIndex tăng 1,85% lên 553,67 điểm, VN30 tăng 2,51% lên 620,69 điểm và HNIIndex giảm 0,4% còn 72,5 điểm.

Thanh khoản giảm trên cả hai sàn. Sàn HSX có gần 102 triệu đv được khớp lệnh (-11,3%), ứng với giá trị 1.896,05 tỷ đồng. Con số này trên sàn HNX là 48,6 triệu đv (-28,4%), ứng với giá trị 444,64 tỷ đồng.

VNIndex đóng cửa trên 550 điểm, bluechips tiếp tục tăng nóng. Sóng tăng điểm đến từ nhóm cổ phiếu lớn tiếp tục đưa chỉ số VNIndex tăng cao. Tuy nhiên, những cổ phiếu không nhận được sự hỗ trợ từ vốn ngoại hoặc nhóm cổ phiếu pennies tỏ ra khá trầm lắng. Do đó, VNIndex chinh phục thành công ngưỡng 550 điểm song độ rộng thị trường lại thu hẹp với 93 mã tăng giá và 138 mã giảm giá.

Những mã tăng điểm nổi bật trong phiên có thể kể đến là BVH và STB: tăng trần, ngoài ra còn có những trụ cột khác như MSN, VIC, VCB, VNM, DPM... Ở chiều ngược lại, FLC, HQC và VHG là một trong những cổ phiếu có diễn biến tiêu cực nhất trên sàn HSX. Kết thúc ngày giao dịch, ngành Bảo hiểm ghi nhận mức tăng cao nhất, trong khi đó, ngành Vật liệu xây dựng giảm mạnh.

HNIndex tiếp tục điều chỉnh nhẹ. Thiếu vắng lực đỡ từ các mã trụ cột, chỉ số HNIndex tiếp tục đóng cửa trong sắc đỏ trong phiên đầu tuần. Nhóm HNX30 chỉ có 6 mã tăng giá trong khi có đến 22 mã giảm giá, trong đó, PGS là một trong những mã mất điểm mạnh. Ngoài PGS, các mã dẫn dắt khác cũng chịu áp lực giảm điểm như ACB, KLS, BVS...

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhóm Blue-chips tiếp tục thống lĩnh thị trường. Lực mua mạnh trong rổ VN30 đã khiến VNIndex đi lên một cách vững chắc suốt cả phiên. Ở phía ngược lại, áp lực chốt lời gia tăng, kết hợp sự thiếu vắng yếu tố hỗ trợ của nhà đầu tư nước ngoài nên hầu hết các mã khác lại giao dịch kém sôi động hơn hẳn. Dòng tiền ồ ạt của khối ngoại chảy vào các cổ phiếu vốn hóa lớn cũng thúc đẩy sự tham gia của nhà đầu tư trong nước tại nhóm này. Điều này dẫn đến những đợt mua đuổi giá khi nhiều mã đẩy lên kịch trần như BVH và STB. Ngoài ra, phiên hôm nay cũng chứng kiến sự phản khởi ở các cổ phiếu ngân hàng khi tất cả tăng mạnh trừ CTG đứng giá.

Như vậy, đây là phiên tăng điểm thứ 12 liên tiếp của chỉ số VNIndex, trong đó xu hướng rõ nhất cho thấy dòng tiền đang tập trung tại Blue-chips với sự tham gia trực tiếp của khối ngoại. Đặc biệt, cả hai quỹ VNM và FTSE đều đang giao dịch ở mức premium khá cao lần lượt là 9,85% và 1,07%. Với diễn biến trên, khả năng phát hành thêm chứng chỉ quỹ trong tương lai là khá chắc chắn. Do đó, sự tham gia của khối ngoại trong các phiên sau được dự báo vẫn chưa giảm nhiệt. Dù vậy, chúng tôi vẫn bảo lưu quan điểm thận trọng trong bản tin trước, nhà đầu tư nên tránh giải ngân vào các cổ phiếu bluechips tăng nóng đặc biệt khi thời gian nghỉ Tết sắp đến gần.

CẬP NHẬT TIN THỊ TRƯỜNG

Trong bối cảnh hiện nay, khi mà dòng vốn có xu hướng di chuyển vào nhóm ngành ngân hàng, tâm điểm đang dồn về sự kiện cổ phiếu phiếu BIDV (mã BID) lên sàn vào



ngày 24/1 sắp tới với vốn điều lệ trên 28.112 tỷ đồng và giá chào sàn là 18.700 đồng/cổ phiếu. Ngoài ra, thị trường cũng đón nhận thêm bộ chỉ số mới HOSE-Index áp dụng kể từ ngày 17/1/2014. Bộ HOSE-Index sẽ bao gồm VN30, VNMidcap, VN100, VNSmallcap, VNAllshare, trong đó, VNMidcap bao gồm 70 cổ phiếu, VNSmallcap và VNAllshare không cố định, và phương pháp tính toán tương tự như VN30. Mục tiêu cốt lõi của bộ chỉ số trên là trở thành chỉ số đầu tư để các tổ chức và cá nhân có thể mô phỏng để xây dựng danh mục, làm cơ sở cho các sản phẩm như ETF và phái sinh trong tương lai. Tuy nhiên, trong giai đoạn đầu, chỉ số này được kỳ vọng chỉ nhằm gia tăng tính đa dạng hóa trong thông tin cung cấp đến nhà đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

VN-Index duy trì đà tăng mạnh lên mức 553,67 điểm, tăng thêm 10,08 điểm (tương ứng 1,85%) so với phiên trước đó. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt gần 102 triệu cổ phiếu, khối lượng giao dịch trung bình 10 phiên đang có xu hướng đi lên, dòng tiền vẫn duy trì tích cực.

Kết phiên, VN-Index hình thành cây nến xanh dài, không có bóng dưới và bóng trên dài. Tín hiệu này cũng cho thấy đường giá tăng trong suốt phiên giao dịch nhưng áp lực bán cũng gia tăng mạnh khiến đường giá đóng cửa không đạt được mức giá cao nhất. Đây cũng là cây nến thứ hai thể hiện áp lực bán trên HSX đang gia tăng. Quan sát bảng giá thấy lực bán mạnh ở các cổ phiếu nhỏ, các cổ phiếu lớn cũng chịu áp lực nhưng nhờ dòng tiền của nhà đầu tư ngoại tham gia nên vẫn duy trì được đà tăng.

Các chỉ báo kỹ thuật cảnh báo mức độ rủi ro gia tăng khi RSI tăng lên mức cao mới là 87,5, (+DI) tăng lên trên ngưỡng 50.

Nhờ yếu tố tích cực từ những cổ phiếu lớn khiến VN-Index tiếp tục tăng giá, nhưng lực bán đã gia tăng và mạnh hơn ở các cổ phiếu nhỏ. Chúng tôi kỳ vọng vào việc điều chỉnh nhẹ của đường giá sắp tới với ngưỡng hỗ trợ 530-535 điểm.

SÀN HNX:

HNX-Index biến động trái chiều với VN-Index khi giảm 0,28 điểm (tương ứng 0,39%) xuống mức 72,5 điểm. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 48,58 triệu cổ phiếu. Như vậy, HNX-index đã giảm hai phiên liên tiếp.

Kết phiên, HNX-Index hình thành cây nến đỏ với bóng trên dài hơn cũng cho thấy áp lực bán đang gia tăng. Các nhóm cổ phiếu trên sàn HNX hầu hết đều giảm điểm, số lượng cổ phiếu giảm điểm chiếm đa số. HNX-Index vẫn chưa đủ sức để vượt qua ngưỡng kháng cự 73,5-74 điểm do không có dòng tiền nước ngoài tham gia mạnh như sàn HSX.

Các chỉ báo kỹ thuật đang xuất hiện dấu hiệu kém tích cực. RSI và đường chỉ MACD đi xuống phiên thứ 2 liên tiếp, (+DI) đi xuống trong khi (-DI) có khả năng đi lên.

Diễn biến của HNX-Index đang biến động như chúng tôi dự đoán. Khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn của đường đang dần được xác nhận. Nhà đầu tư tiếp tục chốt lời và cần mua lại khi giá điều chỉnh về ngưỡng hỗ trợ.

QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Với lực cầu mạnh của nhà đầu tư nước ngoài trên sàn HSX khiến chỉ số của hai sàn biến động trái chiều hai phiên liên tiếp. HNX-Index đang dần xác nhận sự điều chỉnh ngắn hạn, khả năng VN-Index điều chỉnh lại cũng đang tăng cao. Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục xem xét khả năng chốt lời và chờ đợi cơ hội mua ở giá thấp hơn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
SSI	20,3	Mua	06/01/2014	18,3	22,0	17,3			Nắm giữ	10,93%	Trung hạn
REE	31,6	Mua	06/01/2014	30,2	35,0	29,0			Nắm giữ	4,64%	Trung hạn
PVC	15,3	Mua	08/01/2014	14,7	16,3	14,2			Nắm giữ	4,08%	Trung hạn
SVC	15,9	Mua	08/01/2014	15,8	17,0	14,8			Nắm giữ	0,63%	Trung hạn
VSH	15,7	Mua	08/01/2014	14,8	18,5	14,3			Nắm giữ	6,08%	Dài hạn
VIP	11,7	Mua	09/01/2014	11,6	14,0	10,6			Nắm giữ	0,86%	Trung hạn
GAS	77,5	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	13,97%	Trung hạn
DCL	27,0	Mua	15/01/2014	26,5	29,0	24,0			Nắm giữ	1,89%	Trung hạn
VCG	10,3	Mua	15/01/2014	10,3	13,0	9,00			Mở trạng thái	0,00%	Trung hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

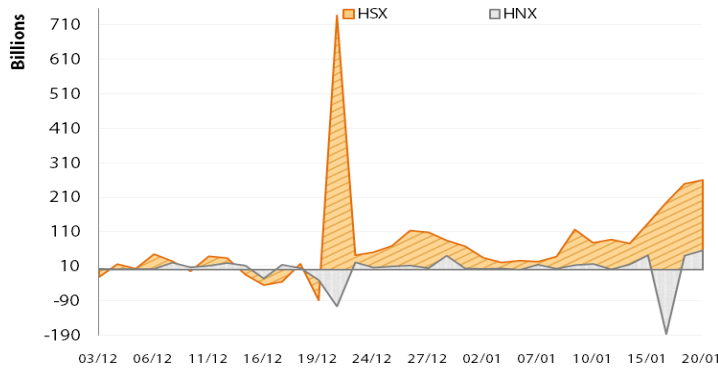
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	44,2	6,76%	747.920	372.900	Tăng	Tăng
CII	18,9	-1,05%	804.180	825.624	Tăng	Tăng
CSM	38,5	1,32%	1.558.950	894.649	Tăng	Tăng
CTG	16,3	0,00%	680.960	695.771	Giảm	Giảm
DPM	48,7	6,56%	2.456.180	547.251	Tăng	Tăng
FPT	52,0	0,97%	883.960	500.671	Tăng	Tăng
GMD	35,2	-2,22%	623.970	500.322	Tăng	Tăng
HAG	21,8	0,00%	4.013.080	2.337.597	Tăng	Đi ngang
HCM	26,5	-1,12%	502.220	591.975	Tăng	Tăng
HPG	52,0	2,97%	1.169.800	637.650	Tăng	Tăng
ITA	6,6	-1,49%	8.982.560	6.111.593	Đi ngang	Đi ngang
MSN	99,0	3,66%	593.890	287.809	Tăng	Tăng
NTL	14,2	0,00%	866.180	684.761	Đi ngang	Đi ngang
OGC	10,5	-1,87%	1.069.070	1.470.087	Giảm	Đi ngang
PET	21,5	-0,46%	514.750	651.700	Đi ngang	Đi ngang
PGD	41,5	0,00%	676.240	148.495	Tăng	Tăng
PGS	32,5	-2,99%	940.130	499.260	Tăng	Tăng
PPC	25,6	0,00%	936.680	1.377.750	Tăng	Tăng
PVD	69,5	1,46%	580.040	443.068	Tăng	Tăng
PVS	26,3	1,15%	1.948.439	1.990.186	Tăng	Tăng
TDH	14,2	-2,74%	181.440	343.854	Tăng	Tăng
VCB	29,2	2,82%	2.886.110	1.193.300	Tăng	Tăng
VIC	76,0	4,83%	1.235.820	246.668	Tăng	Tăng

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn để ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NGĐT NƯỚC NGOÀI



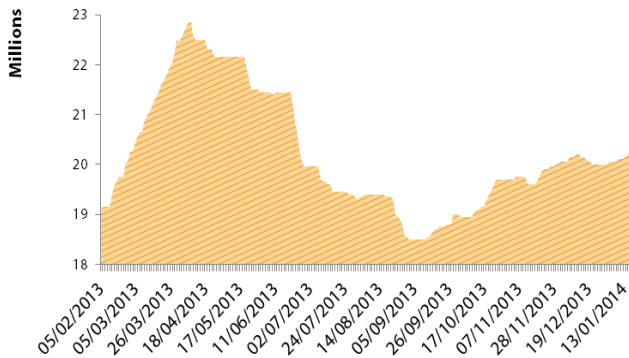
Khối ngoại tăng mua ròng mạnh trên cả hai sàn với giá trị lên đến gần 365 tỷ. Trên sàn HCM, dòng vốn có xu hướng giải ngân vào các cổ phiếu lớn như VIC (~49,9 tỷ đồng), DPM (~33,2 tỷ đồng), mức độ bán ròng là không đáng kể. Trên sàn Hà Nội, VND và PVS là hai mã được mua ròng nhiều nhất với giá trị lần lượt là 19,6 và 16 tỷ đồng.

Hai quỹ VNM ETF và FTSE ETF hiện giao dịch với mức premium lần lượt là +9,85%, và +1,07%. Lượng ccq đang lưu hành của quỹ VNM và FTST ETF đều tăng lên 100,000ccq, lần lượt đạt 20,300,000ccq và 12,266,397ccq.

DIỄN BIẾN ETF

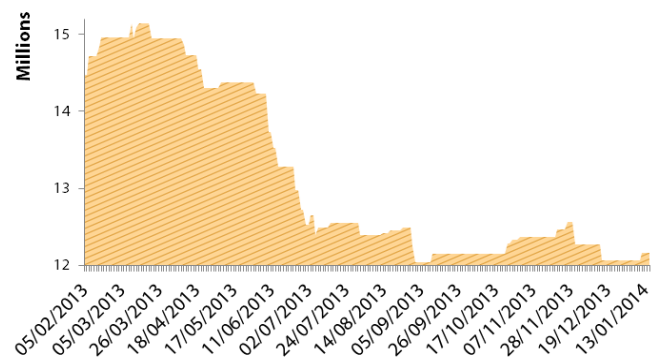
Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

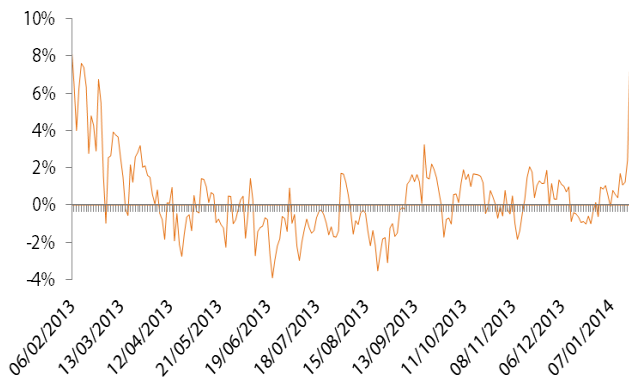


FTSE Vietnam ETF

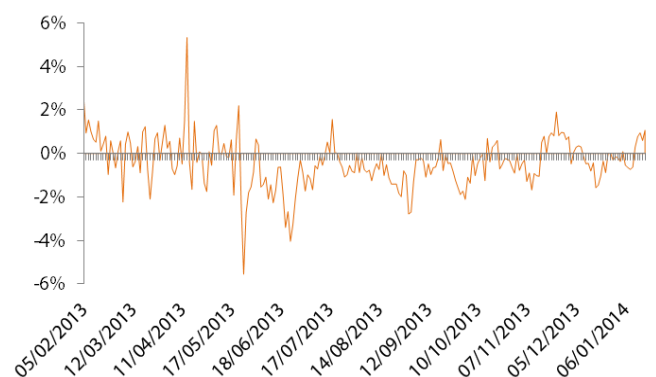
Số lượng chứng chỉ quỹ



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



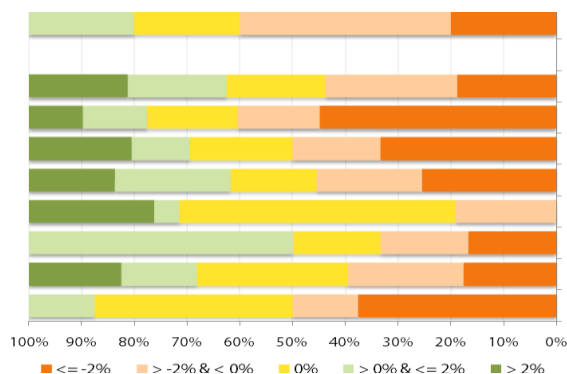
Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

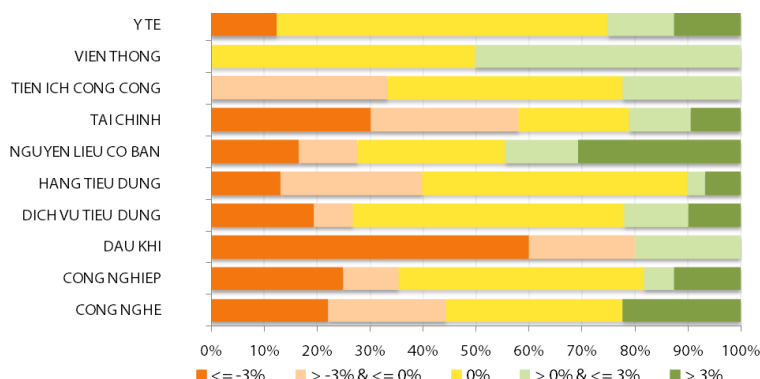
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng /giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
SMA	4,6	6,98%	6,98%	VLF	8,0	-6,85%	29,03%
SCD	27,8	6,92%	4,51%	TSC	8,1	-6,77%	-6,90%
CIG	3,1	6,90%	14,81%	VID	4,1	-6,54%	0,00%
SRF	18,7	6,86%	4,47%	SJS	20,5	-6,47%	6,77%
STB	20,3	6,84%	18,02%	CLP	7,1	-6,45%	-28,28%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
CCM	11,0	10,00%	1,85%	HCT	8,1	-	-10,00%
TDN	11,2	9,80%	25,84%	DLR	6,3	-	-25,88%
TC6	11,3	9,71%	25,56%	QCC	2,7	-	35,00%
THT	12,5	9,65%	17,92%	SHA	4,5	-	-25,00%
HLC	9,1	9,64%	9,64%	VC6	6,4	-9,86%	4,92%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	8,98	8,8	DPM	118,53	6,25
FLC	6,00	5,9	VIC	93,66	4,93
HQC	5,99	5,9	HAG	88,53	4,66
SSI	4,24	4,2	SSI	86,84	4,58
HAG	4,01	3,9	VCB	84,70	4,46

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
PVX	6,02	10,58	SQC	273,70	35,11
SHB	5,12	8,99	PVS	72,99	9,36
VND	4,56	8,01	VND	60,35	7,74
SQC	3,50	6,15	SHB	36,79	4,72
SCR	3,34	5,87	PGS	35,13	4,51

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
VIC	76,54	26,64	49,90	DPR	0,08	0,83	(0,74)
DPM	82,86	49,70	33,16	FPT	0,00	0,55	(0,55)
VCB	50,49	20,93	29,56	CSM	4,17	4,67	(0,50)
MSN	40,52	11,00	29,52	SSI	-	0,46	(0,46)
PVD	30,52	11,96	18,56	ITC	0,16	0,48	(0,32)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
VND	21,96	2,40	19,56	BVS	-	1,08	(1,08)
PVS	20,74	4,70	16,04	SJE	-	0,46	(0,46)
SHB	7,54	-	7,54	PVC	-	0,25	(0,25)
KLS	6,39	-	6,39	APS	-	0,21	(0,21)
VCG	2,95	-	2,95	VIG	0,01	0,21	(0,20)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	10/03/2014			
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
SRF	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Cổ tức bằng tiền	15%	2013	07/04/2014			
MDC	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
BBS	10/02/2014	12/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMC	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAM	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	21/03/2014			
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Đại hội cổ đông 2014						
DBC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông 2014						
HBC	06/02/2014	10/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2012	28/02/2014			
MEC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
MHL	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
TCM	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
ADC	27/01/2014	07/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMS	24/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HSI	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	5%	2013	05/03/2014			
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	6%	2-2013	20/02/2014			
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VTs	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DZM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
FCM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						



HSG	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	19/02/2014			
PAN	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2013	14/02/2014			
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	7%	2013	15/04/2014			
PVB	22/01/2014	24/01/2014	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản						
VLF	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	8%	2012	20/02/2014			

Nguồn: HSX, HNX


THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	07/01/2014	0,75%	0,75%	10.478	10.470	0,08%	10.478	9.994
VF1	09/01/2014		0,50%	19.380	19.050	1,73%	19.380	18.812
VFA	10/01/2014	1,00%	0,50%	7.232	7.218	0,19%	7.404	6.867
VFB	10/01/2014	-	0,50%	10.274	10.256	0,18%	10.274	9.369

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Nguyễn Anh Tuấn – TP, Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 225

tuan.na@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP, Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.